

Số: 2733/TCT-PC  
V/v Thuế GTGT đối với  
quặng sắt xuất khẩu.

Hà Nội, ngày 03 tháng 7 năm 2009

Kính gửi: Văn phòng luật sư AIC.

Tổng cục Thuế nhận được văn bản số 69/2009/CV-AIC ngày 24/6/2009 của Văn phòng Luật sư AIC về việc yêu cầu áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời. Về vấn đề này, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Tại điểm 27, Mục II, Phần A Thông tư 120/2003/TT-BTC ngày 12/12/2003 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 158/2003/NĐ-CP ngày 10/12/2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Thuế GTGT và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế GTGT hướng dẫn: sản phẩm xuất khẩu là tài nguyên khoáng sản chưa chế biến thành sản phẩm khác, cụ thể dưới đây: dầu thô; đá phiến, cát, đất hiếm; đá quý; quặng măng gan, quặng thiếc, quặng sắt, quặng cò-rôm-mít, quặng emênhít, quặng a-pa-tít thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT.

Tại Mục II, Phần A Thông tư 120/2003/TT-BTC nêu trên hướng dẫn:  
*"Cơ sở kinh doanh không được khấu trừ và hoàn thuế giá trị gia tăng đầu vào của hàng hoá, dịch vụ sử dụng cho sản xuất kinh doanh hàng hóa, dịch vụ thuộc đối tượng không chịu thuế giá trị gia tăng quy định tại điều này mà phải tính vào nguyên giá tài sản cố định, giá trị nguyên vật liệu hoặc chi phí kinh doanh".*

Tại điểm 1.27, Mục II Phần A Thông tư số 32/2007/TT-BTC ngày 09/04/2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 158/2003/NĐ-CP ngày 10/12/2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Thuế GTGT và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế GTGT hướng dẫn: sản phẩm xuất khẩu là tài nguyên khoáng sản khai thác chưa chế biến thành sản phẩm khác, cụ thể dưới đây: quặng măng-gan, quặng thiếc, quặng sắt, quặng cò-rôm-mít, quặng emênhít, quặng a-pa-tít.

Tại điểm 2, Mục II Phần A Thông tư số 32/2007/TT-BTC nêu trên hướng dẫn: *"Cơ sở kinh doanh không được khấu trừ và hoàn thuế giá trị gia tăng đầu vào của hàng hoá, dịch vụ sử dụng cho sản xuất kinh doanh hàng hóa, dịch vụ thuộc đối tượng không chịu thuế giá trị gia tăng nêu tại mục II này mà phải tính vào nguyên giá tài sản cố định, giá trị nguyên vật liệu hoặc chi phí kinh doanh".*

Căn cứ hướng dẫn trên, sản phẩm quặng sắt xuất khẩu mới qua công đoạn sơ chế (rửa sạch, phân loại, nghiền sàng...) để đạt được tiêu chuẩn khoáng sản xuất khẩu theo Thông tư số 02/2006/TT-BCN ngày 14/4/2006 của Bộ Công nghiệp về việc hướng dẫn xuất khẩu khoáng sản và chưa được chế biến thành sản phẩm khác thì sản phẩm quặng sắt xuất khẩu này thuộc diện không chịu thuế GTGT, khi xuất khẩu không được áp dụng thuế suất thuế GTGT 0%, không

được khấu trừ, hoàn thuế GTGT đầu vào của hàng hoá, dịch vụ sử dụng cho sản xuất kinh doanh sản phẩm quặng sắt xuất khẩu này.

Về vấn đề này, Bộ Công thương cũng đã có công văn số 4737/BCT-CNNg ngày 5/6/2008 về thuế GTGT đối với quặng sắt, trong đó xác định:

*"- Khoáng sản được chế biến thô: là khoáng sản đã được biến đổi về một số tính chất vật lý (ví dụ bị đập nhỏ), loại bỏ các tạp chất, nâng cao hàm lượng các nguyên tố có ích chính trong quặng để đáp ứng một số yêu cầu sử dụng trong lĩnh vực khác như luyện kim, chế biến thành các sản phẩm khác (sản phẩm chế biến thô thường được gọi là tinh quặng).*

*- Khoáng sản được chế biến sâu: là khoáng sản được chế biến trở thành một sản phẩm khác ví dụ như quặng sắt luyện thành gang, thép; tinh quặng đồng được luyện thành kim loại đồng;...*

Vì vậy, việc Cục thuế Hải Phòng ban hành các Quyết định thu hồi số tiền thuế đã hoàn đối với quặng sắt xuất khẩu mới qua công đoạn sơ chế, chưa được chế biến thành sản phẩm khác là đúng quy định. Trường hợp Chi nhánh công ty TNHH Thương mại Quốc tế đã có khả năng tài chính để nộp thuế GTGT khi mua quặng sắt để xuất khẩu, sau đó được Cục Thuế TP. Hải Phòng hoàn thuế GTGT khi xuất khẩu thì không thể rơi vào tình trạng "cấp thiết và cấp bách" như Văn phòng luật sư AIC đã nêu trong công văn. Do đó, lý do mà Văn phòng Luật sư AIC đề nghị Toà án nhân dân TP. Hải Phòng áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời là chưa có cơ sở pháp lý và thực tiễn.

Tổng cục Thuế trả lời để Văn phòng luật sư AIC được biết và thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Toà án nhân dân Thành phố Hải Phòng;
- Cục thuế TP. Hải Phòng;
- Ban CST;
- Lưu: VT; PC (2b).\*

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG  
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Bùi Văn Nam